| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 296/2022/HS-ST
Ngày: 11-8-2022

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Cường

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Đăng Vạn

2. Ông Mai Thanh Giàu

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thành Quang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Huệ – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 250/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 324/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

**Bùi Trung H**, sinh năm 1979, tại Quảng Ngãi; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Thợ điện; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn T, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1952; Chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 23/6/2009, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 166/2009/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/11/2009, bị cáo đã đóng án phí. Ngày 11/5/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 63/2011/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/6/2012, bị cáo đã đóng án phí. Ngày 28/8/2013, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 227/2013/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/02/2015, bị cáo đã đóng án phí. Ngày 26/12/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 185/2015/HSST), chấp

hành xong hình phạt tù ngày 12/8/2019, bị cáo chưa đóng án án phí và các khoản khác của bản án; Tiền sự: Ngày 18/3/2020, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng; chấp hành xong ngày 01/9/2021; Nhân thân: Ngày 30/5/1997, bị Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 05 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân" (Bản án số: 12/1997/HSST). Về chấp hành xong hình phạt tù, qua kết quả tra cứu của nhà tạm giữ Công an huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi, thì không có thông tin về chấp hành án phạt tù của bị cáo. Bị cáo đã đóng án phí. Ngày 12/01/2000, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" (Bản án số: 05/HSST). Về chấp hành án phạt tù tại nhà tạm giữ Công an thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk, do thời gian đã lâu nên không còn lưu thông tin. Bị cáo đã đóng án phí. Ngày 26/4/2001, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 18/2001/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/10/2001. Bị cáo đã đóng án phí; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2022 và có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Anh Đỗ Cao T, sinh năm 1983 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 06/11/2021, Bùi Trung H đi xe ôm từ Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đến nhà trọ của Đặng Thanh Đ tại địa chỉ thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để chơi. Khoảng 15 phút sau, H nhờ Đ chở H về nhà người quen ở Quận 12, Đ đồng ý và lấy xe mô tô hiệu Boss, (loại Dream Trung Quốc) màu nâu, biển số 14H3-0242 của mình chở H đi. Khi đến khu vực nhà thờ Tam Hải, đường Gò Dưa, Khu phố 2, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thì Hiếu kêu Đ dừng xe để H tìm nhà người quen tên H (chưa rõ lai lịch) là bạn ở tù chung lúc trước để mượn tiền và nói Đ chờ H. H vào Hẻm 278 phát hiện xe mô tô hiệu Honda, loại Future màu đỏ ghi, biển số 47T1-164.91 của anh Đỗ Cao T để trước phòng trọ địa chỉ thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh không có ai trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm xe bán lấy tiền tiêu xài. H thấy xe mô tô không có chìa khóa nên tìm đồ cạy phá khóa thì thấy 01 cây tua vít đầu dẹp cán bằng nhựa màu đen dài khoảng 15cm để trên baga xe Future màu đỏ ghi, biển số 47T1-164.91 nên lấy cạy ổ khóa. Khoảng 10 phút sau H cạy mở được khóa và dẫn bộ ra hẻm nhà trọ khoảng 30m rồi nổ máy tẩu thoát chạy về nhà Đ. Trước đó, Đ đứng phía ngoài chờ H được khoảng 15 phút không thấy H ra nên Đ điều khiển xe mô tô đi về nhà 01 lúc, thì Đ quay lại chỗ cũ tìm H và gọi điện cho H, được biết H đã về phòng trọ của Đ nên Đ quay về gặp được H cùng xe mô tô hiệu Honda, loại Future màu đỏ ghi, biển số 47T1-164.91. Đ hỏi thì H nói chiếc xe do mình mới lấy trộm được và nhờ Đ đi tìm chỗ bán dùm sẽ cho tiền xài. Đ đồng ý và lên mạng xã hội zalo trao đổi mua bán xe với Nickname "Lam" rồi Đ chạy xe của H lấy trộm được đem

đến quán cà phê khu vực C viên 30/4 phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giao cho người đàn ông tên D (không rõ lai lịch) và cho số tài khoản của mình cho D chuyển khoản 4.500.000 đồng. Khi về Đ nói bán xe được 4.000.000 đồng và đưa tiền cho H 4.000.000 đồng, H đưa cho Đ 500.000 đồng tiền công bán xe.

Ngày 06/11/2021, anh Đỗ Cao T đến C an trình báo về việc mất trộm. Qua truy xét camera trên các tuyến đường, đến khoảng 03 giờ 00 phút ngày 07/11/2021, H và Đ đang đi trên đường Phú Châu thuộc phường Tam Bình thì bị tổ tuần tra thấy có biểu hiện nghi vấn, nên C an phường Tam Bình đưa về cơ quan làm rõ. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Bùi Trung H, Đặng Thanh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết luận định giá tài sản số: 361-KV3-KLĐG-HĐĐGTS ngày 09/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, kết luận: Xe mô tô hiệu Honda, loại Future màu đỏ ghi, biển số 47T1-164.91 trị giá 15.000.000 đồng.

Ngày 05/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Bùi Trung H về "Tội trộm cắp tài sản", Đặng Thanh Đ về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Ngày 24/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ bị can đối với Đặng Thanh Đ về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" và ra Quyết định truy nã đối với Đặng Thanh Đ do Đ đã bỏ trốn.

Vật chứng vụ án:

01 xe mô tô hiệu Honda, loại Future màu đỏ ghi, biển số 47T1-164.91 (chưa thu hồi được);

01 xe mô tô hiệu Boss (loại Dream Trung Quốc) màu nâu, biển số 14H3-0242, số máy VMSA4B-H021948, số khung RLGDSB6UM7H021948 (thu giữ của Đặng Thanh Đ).

01 điện thoại di động hiệu Samsung số thuê bao 0343713221 (thu giữ của Đặng Thanh Đ);

01 USB ghi nhận hình ảnh liên quan đến vụ trộm cắp tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Đỗ Cao T yêu cầu bị cáo Bùi Trung H bồi thường trị giá xe mô tô đã bị mất là 15.000.000 đồng.

Cáo trạng số: 249/CT-VKS ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Bùi Trung H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Bùi Trung H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố, bị cáo

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Trung H về tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Bùi Trung H từ 04 năm tù đến 04 năm 06 tháng tù.

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung số thuê bao 0343713221.

Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, nếu chủ sở hữu xe mô tô hiệu Boss (loại Dream Trung Quốc) màu nâu, biển số 14H3-0242, số máy VMSA4B-H021948, số khung RLGDSB6UM7H021948 không đến nhận, thì chiếc xe trên được sung vào ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại anh Đỗ Cao T số tiền 15.000.000 đồng do không thu hồi được xe mô tô hiệu Honda, loại Future màu đỏ ghi, biển số 47T1-164.91.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy được hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Trung H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là khách quan, phù hợp với Biên bản ghi lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; Bản tự khai của bị cáo; Lời khai của bị hại; Tang vật thu giữ; Kết luận định giá tài sản và các tang vật, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 06/11/2021, tại trước phòng trọ địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Bùi Trung H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Future màu đỏ ghi, biển số 47T1-164.91, trị giá 15.000.000 đồng của anh Đỗ Cao T, sau đó, Hiếu đưa cho Đặng Thanh Đ mang đi bán cho 01 người đàn

ông tên D (chưa rõ lai lịch) được 4.500.000 đồng rồi chia nhau tiêu xài, Đ biết rõ đó là tài sản do H trộm cắp mà có nhưng vì vụ lợi Đ vẫn đồng ý mang đi tiêu thụ. Do đó, hành vi của Bùi Trung H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm". Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung hình phạt theo điểm g khoản 2, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Lời khai của bị cáo đã thống nhất với tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội đối với bị cáo. Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đối với bị cáo Bùi Trung H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra. Bị cáo có 04 tiền án về tội trộm cắp tài sản, 01 tiền sự và có nhân thân xấu. Bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà nay lại phạm tội, tài sản chiếm đoạt trị giá 15.000.000 đồng. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo khỏi xã hội trong một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Đối với Đặng Thanh Đ hiện đã bỏ chốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định tách vụ án, và ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ bị can đối với Đặng Thanh Đ về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" và ra Quyết định truy nã đối với Đặng Thanh Đ do Đ đã bỏ trốn khi truy bắt được sẽ xử lý sau.

[6] Đối với người đàn ông tên D đã mua xe mô tô của Đặng Thanh Đ, xác minh số tài khoản giao dịch chuyển tiền cho Đ là số tài khoản 03602905001, chủ tài khoản là Trần Quang D. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh nhưng hiện D không có mặt tại địa phương nên tiếp tục điều tra làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Vật chứng vụ án:

[7.1] 01 điện thoại di động hiệu Samsung số thuê bao 0343713221. Đây là phương tiện Đ dùng vào việc tiêu thụ xe do người khác phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân ngân sách nhà nước

[7.2] 01 xe mô tô hiệu Boss (loại Dream Trung Quốc) màu nâu, biển số 14H3-0242, số máy VMSA4B-H021948, số khung RLGDSB6UM7H021948

(thu giữ của Đặng Thanh Đ). Qua xác minh, xe trên do anh Đỗ Đức T (địa chỉ: thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh) đứng tên chủ sở hữu. Xác minh tại Công an phường Quảng Yên, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, không có ai tên Nguyễn Đức T tại địa chỉ phường Quảng Yên, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh. Đ khai, năm 2021, Đ mua lại xe mô tô trên của anh T để sử dụng, mua giấy tay nhưng đã thất lạc. Do chưa lấy được lời khai của anh T là người đứng tên đăng ký chủ sở hữu xe, nên giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm, nếu chủ sở hữu không đến nhận, thì chiếc xe trên được sung vào ngân sách nhà nước.

[7.3] 01 USB ghi nhận hình ảnh liên quan đến vụ trộm cắp tài sản. Đây là vật chứng vụ án nên cần được tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

[8] Về dân sự: Bị hại anh Đỗ Cao T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 15.000.000 đồng do không thu hồi được xe mô tô hiệu Honda, loại Future màu đỏ ghi, biển số 47T1-164.91. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho anh Đỗ Cao T số tiền nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Đỗ Cao T.

[9] Về án phí: Bị cáo Bùi Trung H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Bùi Trung H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Bùi Trung H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2022.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số thuê bao 0343713221.

Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, nếu chủ sở hữu xe mô tô hiệu Boss (loại Dream Trung Quốc) màu nâu, biển số 14H3-0242, số máy VMSA4B-H021948, số khung RLGDSB6UM7H021948 không đến nhận, thì chiếc xe trên được sung vào ngân sách nhà nước.

(theo Phiếu nhập kho số NK22/055C ngày 14/7/2022 của Chị cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584; Điều 585; Điều 589; Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bị cáo Bùi Trung H phải bồi thường cho anh Đỗ Cao T 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Trung H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014).

***Nơi nhận:***
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Mạnh Cường**